

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Hưng Yên, ngày tháng 11 năm 2024

V/v thực hiện nghiêm các quy định của  
Đảng, pháp luật về xử lý kỷ luật hành chính  
đối với cán bộ, công chức, viên chức

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc.

Căn cứ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm chủ trương, quy định của Đảng<sup>1</sup>, pháp luật của Nhà nước<sup>2</sup>; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo đúng nguyên tắc, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật theo quy định<sup>3</sup>.

Tuy nhiên, thời gian qua, một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm trong việc thực hiện quy trình, thủ tục xử lý kỷ luật hành chính theo thẩm quyền

<sup>1</sup> Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của BCH Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của BCH Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW; Hướng dẫn số 05-HD-UBKTTW ngày 22/11/2022 của Ủy ban kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW.

Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực;

Quy định số 1506-QĐ/TU ngày 18/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong tình hình mới.

<sup>2</sup> Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP.

<sup>3</sup> Công văn số 1539/UBND-NC ngày 15/6/2023 v/v thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

hoặc báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức khi có quyết định xử lý kỷ luật về Đảng; có đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật hành chính nhưng chưa đề xuất hình thức, thời điểm kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP<sup>4</sup> và Nghị định số 71/2023/NĐ-CP<sup>5</sup> của Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3220/VPCP-QHĐP ngày 14/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật về xử lý kỷ luật hành chính đối với cán bộ đã bị xử lý kỷ luật về Đảng; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả theo đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý kỷ luật bảo đảm đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời điểm, thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật các hành vi vi phạm, các hình thức kỷ luật theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật quy định, hướng dẫn thi hành luật; các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành pháp luật, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức kịp thời thực hiện quy trình, thủ tục xử lý kỷ luật theo đúng quy định của Đảng và pháp luật về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Việc xử lý kỷ luật phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, nghiêm minh, chính xác, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định; đặc biệt phải bảo đảm thời gian và thời hạn xử lý kỷ luật; nghiêm cấm việc bao che, giấu giếm khuyết điểm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm.

4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm đã bị xử lý kỷ luật về Đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải kịp thời ban hành quyết định xử lý kỷ luật hành chính hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành quyết định xử lý kỷ luật hành chính bảo đảm trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật về Đảng theo đúng quy định về thời hạn và thời gian xử lý kỷ luật quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP

<sup>4</sup> Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

<sup>5</sup> Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP.

được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP. Hình thức kỷ luật hành chính phải bảo đảm tương xứng với kỷ luật về Đảng. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm đã có quyết định xử lý kỷ luật về Đảng và thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định xử lý kỷ luật về Đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phải có văn bản báo cáo, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định xử lý kỷ luật hành chính theo quy định; trong đó, phải có đề xuất cụ thể hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- CV: HCQT<sup>Đức</sup>.
- Lưu: VT, CVNC<sup>NH</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Lê Huy**